

Tuần 12

Thứ hai ngày 10 tháng 11 năm 2014

Buổi sáng:

Tập đọc

"Vua tàu thủy" Bạch Thái Bưởi

(Theo báo Lao

động)

I.Mục tiêu:

- Đọc lưu loát, trôi chảy toàn bài. Biết đọc diễn cảm bài văn với lòng khâm phục nhà kinh doanh Bạch Thái Bưởi.

- Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Ca ngợi Bạch Thái Bưởi từ một cậu bé mồ côi cha, nhờ giàu nghị lực và ý chí vươn lên đã trở thành một nhà kinh doanh tên tuổi lẫy lừng.

II.Đồ dùng dạy - học:

Bảng phụ.

III.Các hoạt động dạy và học:

A.Kiểm tra bài cũ:

- 2 em đọc thuộc lòng 7 câu tục ngữ trong bài "Có chí thì nên".

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu bài:

2.Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài:

a.Luyện đọc:

- GV nghe, kết hợp sửa sai và giải nghĩa từ. Nhắc nhở các em nghỉ hơi giữa những câu dài.

- GV đọc diễn cảm toàn bài, chú ý giọng đọc.

b.Tìm hiểu bài:

+ Bạch Thái Bưởi xuất thân như thế nào?

+ Trước khi mở công ty vận tải đường thủy, Bạch Thái Bưởi đã làm những công việc gì?

+ Những chi tiết nào chứng tỏ ông là 1 người có chí?

HS: Nối tiếp nhau đọc từng đoạn của truyện (2 - 3 lượt).

HS: Luyện đọc theo cặp.

- 1 - 2 em đọc cả bài.

HS: Đọc thầm đoạn 1 và trả lời.

- Mồ côi cha từ nhỏ, theo mẹ quẩy gánh hàng rong. Sau được nhà họ Bạch nhận làm con nuôi, đổi họ Bạch và được ăn học.

- Đầu tiên ông làm thư ký cho 1 hãng buôn. Sau đó buôn gỗ, buôn ngô, mở hiệu cầm đồ, lập nhà in, khai thác mỏ...

- Có lúc mất trắng tay không còn gì nhưng Bưởi không nản chí.

- + Bạch Thái Bưởi mở công ty vận tải đường thủy vào thời điểm nào?
- + Bạch Thái Bưởi đã thắng trong cuộc cạnh tranh không ngang sức với các chủ tàu người nước ngoài như thế nào?
- + Em hiểu thế nào là 1 bậc "anh hùng kinh tế"?
- + Theo em, nhờ đâu mà Bạch Thái Bưởi thành công?
- + Nội dung chính của bài là gì?

c. Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:

- GV hướng dẫn cả lớp luyện đọc và thi đọc diễn cảm 1, 2 đoạn tiêu biểu trên bảng phụ.
- GV đọc mẫu.

- GV nhận xét và khen ngợi.

3. Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà học bài, tập đọc bài và chuẩn bị bài sau.

HS: Đọc đoạn còn lại và trả lời.

- Vào lúc những con tàu của người Hoa đã độc chiếm các đường sông miền Bắc.
- Ông đã khơi dậy lòng tự hào dân tộc của người Việt: Cho người đến các bến tàu diễn thuyết... thuê kỹ sư trông nom.
- Là người kinh doanh giỏi, mang lại lợi ích kinh tế cho quốc gia, dân tộc.
- Nhờ ý chí, nghị lực, có chí trong kinh doanh...
- Ca ngợi Bạch Thái Bưởi giàu nghị lực, có ý chí vươn lên đã trở thành vua tàu thủy.
- 4 em nối nhau đọc 4 đoạn của bài.

HS: Luyện đọc theo cặp.

- Thi đọc diễn cảm.

Toán

Nhân một số với một tổng

I. Mục tiêu:

- Giúp HS biết thực hiện phép nhân 1 số với 1 tổng, nhân 1 tổng với 1 số.
- Vận dụng để tính nhanh, tính nhẩm.

II. Đồ dùng dạy học:

Bảng phụ kẻ sẵn nội dung bài tập 1.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

HS: 3 em lên chữa bài về nhà.

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu:

2. Tính và so sánh giá trị của 2 biểu thức:

- GV ghi bảng 2 biểu thức:
 $4 \times (3 + 5)$ và $4 \times 3 + 4 \times 5$

HS: 2 em lên bảng tính giá trị 2 biểu thức sau đó so sánh 2 kết quả:

- Giá trị của 2 biểu thức trên như thế nào so với nhau?

$$\text{Vây: } 4 \times (3 + 5) = 4 \times 3 + 4 \times 5$$

3. Quy tắc nhân 1 số với 1 tổng:

- 4 là 1 số, (3 + 5) là 1 tổng. Tích 4×3 chính là tích của số thứ nhất nhân với số hạng của tổng.

- Khi nhân 1 số với 1 tổng ta làm thế nào?

4. Thực hành:

+ Bài 1:

Treo bảng phụ, nói cấu tạo bảng, hướng dẫn HS tính nhằm giá trị của các biểu thức với mỗi bộ giá trị của a, b, c để viết vào ô trống trong bảng.

$$3 \times (4 + 5) = 27$$

$$3 \times 4 + 3 \times 5 = 12 + 15 = 27$$

+ Bài 2: Y/c HS áp dụng quy tắc nhân 1 số với 1 tổng để tính giá trị.

$$\text{-C1. } 5 \times 38 + 5 \times 62 = 190 + 310 = 500$$

$$\text{-C2. } 5 \times 38 + 5 \times 62 = 5 \times (38 + 62) \\ = 5 \times 100 = 500$$

- GV nhận xét, chữa bài.

+ Bài 3:

Giá trị của 2 biểu thức như thế nào so với nhau?

-Biểu thức thứ nhất có dạng như thế nào?

-Biểu thức thứ 2 có dạng như thế nào?

-Khi thực hiện nhân 1 tổng với 1 số ta có thể làm như thế nào?

+ Bài 4: Tính bằng cách thuận tiện nhất.

- GV hướng dẫn mẫu 1 phép tính:

$$36 \times 11 = 36 \times (10 + 1) \\ = 36 \times 10 + 36 \times 1 \\ = 360 + 36 \\ = 396.$$

- GV chữa bài cho HS.

$$4 \times (3 + 5) = 4 \times 8 = 32$$

$$4 \times 3 + 4 \times 5 = 12 + 20 = 32$$

- Bằng nhau.

-Rút ra KL:Biểu thức $4 \times 3 + 4 \times 5$ chính là tổng của các tích giữa số thứ nhất trong biểu thức $4 \times (3 + 5)$ với các số hạng của tổng (3 + 5)

- Ta có thể nhân số đó với từng số hạng của tổng rồi cộng kết quả lại.

$$a \times (b + c) = a \times b + a \times c$$

HS: Đọc yêu cầu.

- 2 HS lên bảng làm. Lớp làm vở.

$$6 \times (2 + 3) = 30$$

$$6 \times 2 + 6 \times 3 = 30$$

HS: Dựa theo mẫu để làm.

- 2 HS lên bảng làm theo 2 cách.Lớp làm vở.

$$\text{-C1. } 135 \times 8 + 135 \times 2 \\ = 1080 + 270 = 1350$$

$$\text{-C2. } 135 \times 8 + 135 \times 2 \\ = 135 \times (8 + 2) = 135 \times 10 = 1350$$

HS tính giá trị của 2 biểu thức:

$$(3 + 5) \times 4 = 8 \times 4 = 32$$

$$3 \times 4 + 5 \times 4 = 12 + 20 = 32$$

-Bằng nhau.

-1 tổng nhân 1 số.

- Là tổng của 2 tích.

-Lấy từng số hạng của tổng nhân với số đó rồi cộng các kết quả với nhau.

HS: Đọc yêu cầu và tự làm.

HS: Tự làm các phần còn lại.

- 2 em lên bảng làm.

- Cả lớp làm vào vở.

5.Củng cố dặn dò:

- GV nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà làm bài tập và chuẩn bị bài sau..

Lịch sử

chùa thời lý

I.Mục tiêu:

Học xong bài này HS biết: Dưới thời Lý đạo phật rất phát triển, chùa chiền được xây dựng ở nhiều nơi. Chùa là công trình kiến trúc đẹp, là nơi tu hành của các nhà sư, là nơi sinh hoạt văn hoá của cộng đồng. Mô tả được 1 ngôi chùa.

II.Đồ dùng dạy - học:

ảnh chụp chùa Một Cột, chùa Keo, tượng Phật A - di - Đà.

III.Các hoạt động dạy học:

A.Kiểm tra bài cũ:

HS: Đọc nội dung ghi nhớ của bài trước.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hoạt động 1: *Làm việc cá nhân.*

- GV phát phiếu học tập.

+ Chùa là nơi tu hành của các nhà sư

+ Chùa là nơi tổ chức tế lễ của đạo Phật.

+ Chùa là trung tâm văn hoá của làng xã.

+ Chùa là nơi tổ chức văn nghệ.

HS: Đọc SGK để đánh dấu vào ô

3.Hoạt động 2: *Làm việc cả lớp.*

- GV mô tả chùa Một Cột, chùa Keo, tượng Phật A - di - Đà (có ảnh phóng to và khẳng định chùa là một công trình kiến trúc đẹp).

- GV nhận xét, khen những em trả lời đúng.

=> Gọi HS đọc bài học SGK.

- GV ghi bảng.

HS: 1 vài em mô tả bằng lời hoặc bằng tranh ngôi chùa mà các em biết.

HS: 2 - 3 em đọc lại.

4.Củng cố, dặn dò.

-Nhận xét tiết học. Y/c HS về học và chuẩn bị bài sau.

Buổi chiều:

Kỹ thuật

Khâu viền đường gấp mép vải bằng mũi khâu đột (Tiết 3)

I.Mục tiêu:

- HS biết cách gấp mép vải và khâu đường viền gấp mép vải bằng mũi khâu đột thưa hoặc đột mau.
- Gấp được mép vải và khâu viền được bằng mũi khâu đột.
- Yêu thích sản phẩm mình làm được.

II.Đồ dùng dạy - học:

Bộ đồ dùng dạy học của GV và HS.

III.Các hoạt động dạy □ học:

A.Bài cũ:

- GV kiểm tra dụng cụ của HS.

B.Dạy bài mới:

+GV nêu y/c của tiết học.

- GV nhận xét, củng cố cách khâu viền đường gấp mép vải theo các bước:

+ Bước 1: Gấp mép vải.

+ Bước 2: Khâu viền đường gấp mép vải bằng mũi khâu đột.

- GV nhắc và hướng dẫn HS thêm 1 số điểm lưu ý đã nêu ở tiết 1 + 2.

- Kiểm tra vật liệu, dụng cụ thực hành và nêu yêu cầu thời gian hoàn thành sản phẩm.

- **GV quan sát, uốn nắn cho những HS còn lúng túng.**

+*Củng cố dặn dò:*

- Nhận xét giờ học. Về nhà tập khâu để giờ sau hoàn thành sản phẩm cho đẹp.

HS: Thực hành khâu viền đường gấp mép vải.

- 1 em nhắc lại phần ghi nhớ và thực hiện các thao tác gấp mép vải.

HS: Thực hành gấp mép vải và khâu viền đường gấp mép vải bằng mũi khâu đột.

-HS trưng bày sản phẩm theo nhóm.

- Nhận xét sản phẩm của từng nhóm theo các tiêu chí đã nêu.

Tiếng Anh

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

Hoạt động ngoài giờ

Tập văn nghệ chào mừng ngày 20/11

I.Mục tiêu:

- Nắm được các phong trào: học tập, chăm ngoan, làm nhiều làm nhiều việc tốt chào mừng ngày 20/11.
- Tập văn nghệ với các tiết mục chào mừng ngày 20/11 để tặng các thầy, các cô.

II.Nội dung:

1.Đánh giá phong trào học tập, chăm ngoan học giỏi trong tuần 11:

- Lớp trưởng đánh giá các phong trào học tập:
 - + Thi đua luyện toán, luyện tiếng việt.
 - + Tăng cường rèn chữ giữ vở sạch đẹp
 - + Thi đua đi học chuyên cần.
 - + Vệ sinh sạch sẽ.
 - + Chăm sóc bồn hoa cây cảnh.
 - + Tham gia phong trào giữ gìn môi trường Xanh, Sạch, Đẹp.

2.Tập văn nghệ với các tiết mục chào mừng ngày 20/11 để tặng các thầy, các cô.

- + Phân công giao nhiệm vụ.
- + Các tổ thông báo việc chuẩn bị các tiết mục văn nghệ ca ngợi công ơn thầy cô, yêu trường yêu lớp.
- + Các tổ chia nhóm cùng tập văn nghệ.

Thứ ba ngày 11 tháng 11 năm 2014

Buổi sáng:

Chính tả (Nghe viết)

Người chiến sỹ giàu nghị lực

I.Mục tiêu:

- Nghe - viết đúng chính tả, trình bày đúng đoạn văn “Người chiến sỹ giàu nghị lực”.
- Luyện viết đúng những tiếng có những âm đầu và vần dễ lẫn tr/ch, ươn/ương.

II.Đồ dùng dạy - học:

Bảng phụ.

III.Các hoạt động dạy - học:

A.Kiểm tra bài cũ:

HS: 2 HS viết bảng, lớp viết nháp: *trắng trắng, chúm chúm, chiều chiều, thủy chung, trung hiếu.*

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn HS nghe - viết:

- GV đọc bài chính tả.
- Đoạn văn viết về ai?
- Câu chuyện kể về điều gì?

- Y/c HS tìm các từ khó, dễ lẫn khi viết.

- GV đọc từng câu cho HS viết.
- Đọc lại toàn bài để soát lỗi.
- Nhận xét bài viết của 1 số em.

3.Hướng dẫn HS làm bài tập:

-Bài 2. Treo bảng phụ viết đoạn văn.

- GV nhận xét xem nhóm làm bài đúng, nhanh.

4.Củng cố □ dặn dò:

- GV nhận xét giờ học. Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau.

HS: Theo dõi SGK.

-Hoạ sĩ Lê Duy ứng.

-Lê Duy ứng đã vẽ chân dung Bác Hồ bằng máu chảy từ đôi mắt bị thương của mình.

- Đọc thầm lại bài, chú ý những từ dễ viết sai, các tên riêng cần viết hoa, cách viết các chữ số.

HS: Gấp SGK, nghe GV đọc để viết.

- HS soát lỗi.

HS: Đọc lại yêu cầu, đọc thầm đoạn văn, suy nghĩ làm bài vào vở bài tập.

* Lời giải đúng:

a) Trung Quốc, chín mươi tuổi, hai trái núi, chấn ngang, chê cười chết, cháu, cháu — chất, truyền nhau, chẳng thể, trời, trái núi.

b) Vươn lên, chán chường, thương trường, khai trương, đường thủy, thịnh vượng.

Toán

Nhân một số với một hiệu

I.Mục tiêu:

- Giúp HS biết thực hiện phép nhân 1 số với 1 hiệu, nhân 1 hiệu với 1 số.
- Vận dụng để tính nhanh, tính nhẩm.

II.Đồ dùng:

Bảng phụ viết sẵn nội dung bài tập 1.

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A.Kiểm tra bài cũ:

- 2 HS lên bảng chữa bài.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Tính và so sánh giá trị của 2 biểu thức: